

BÁO CÁO
CÔNG TÁC TÒA ÁN NHÂN DÂN NĂM 2019

(Trình bày tại kỳ họp thứ 12 - HĐND tỉnh khóa XVII nhiệm kỳ 2016 - 2021)

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2019

1. Về công tác xét xử, giải quyết các loại án

Trong năm 2019 (từ 01/12/2018 đến 31/10/2019), Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình giải quyết 2.467/3.084 vụ án các loại, đạt tỷ lệ 79,9%. So với năm 2018, số vụ án phải giải quyết tăng 298 vụ, tỷ lệ giải quyết tăng 0,4%. Số án còn lại hầu hết đều mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết theo quy định của pháp luật. Chất lượng xét xử, giải quyết các loại án tiếp tục được nâng cao, tỷ lệ các bản án, quyết định bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán là 0,41%, án bị sửa do lỗi chủ quan chiếm 1,42%. Tỷ lệ này thấp hơn nhiều so với chỉ tiêu thi đua mà Toà án nhân dân tối cao quy định (tỷ lệ án bị huỷ không quá 1,16%, tỷ lệ án bị sửa không quá 3%).

1.1. Về công tác giải quyết án hình sự:

Toà án tỉnh và các Toà án cấp huyện đã thụ lý 616 vụ/951 bị cáo (sơ thẩm 500 vụ/775 bị cáo; phúc thẩm 116 vụ/176 bị cáo); đã giải quyết, xét xử 527 vụ/819 bị cáo (sơ thẩm 424 vụ/657 bị cáo; phúc thẩm 103 vụ/162 bị cáo); đạt tỷ lệ 85,6% về số vụ và 86,1% về số bị cáo (*có Phụ lục Thống kê mẫu số 1A kèm theo*).

Trong năm 2019, Toà án 2 cấp đã giải quyết, xét xử sơ thẩm 23 vụ/39 bị cáo là người chưa thành niên phạm tội, chiếm tỷ lệ 4,6% số vụ án đã xét xử sơ thẩm (tăng 01 bị cáo so với cùng kỳ năm 2018); án tham nhũng thụ lý sơ thẩm 3 vụ/4 bị cáo, đã xét xử 3 vụ/4 bị cáo (không tăng so với cùng kỳ năm 2018). Một số loại tội phạm xảy ra nhiều như: trộm cắp tài sản đã thụ lý sơ thẩm 164 vụ/218 bị cáo, chiếm tỷ lệ 32,8% trong tổng số án đã thụ lý sơ thẩm; tội tàng trữ, vận chuyển, mua bán hoặc chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy đã thụ lý sơ thẩm 102 vụ/135 bị cáo, chiếm tỷ lệ 20,4% trong tổng số án đã thụ lý sơ thẩm¹; tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác thụ lý sơ thẩm 39 vụ/63 bị cáo, chiếm tỷ lệ 7,8 % so với tổng số án đã thụ lý sơ thẩm; xuất hiện một số tội phạm mà những năm gần đây không xảy ra như: “Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền”; “Tội vứt bỏ con mới đẻ”; “Tội làm sai lệch hồ sơ vụ án”.

Năm 2019, Toà án hai cấp đã tổ chức xét xử 54 phiên toà hình sự lưu động, trong đó Toà án tỉnh tổ chức 18 phiên, Toà án cấp huyện tổ chức 36 phiên. Việc tổ

¹ Đặc biệt trong năm 2019, Toà án nhân dân tỉnh xét xử sơ thẩm đã tuyên mức hình phạt cao nhất – tử hình đối với bị cáo Xệng Vàng – quốc tịch Lào, phạm tội vận chuyển trái phép 308,6kg chất ma túy.

chức các phiên toà xét xử lưu động đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, cũng như góp phần nâng cao ý thức pháp luật và tinh thần đấu tranh phòng, chống tội phạm trong quần chúng nhân dân.

1.2 Về giải quyết các loại án khác:

- Tòa án tỉnh và Tòa án cấp huyện đã thụ lý 583 vụ án tranh chấp dân sự, đã giải quyết, xét xử 389 vụ, đạt tỷ lệ 66,7%; thụ lý 1.742 vụ án hôn nhân và gia đình, đã giải quyết, xét xử 1.442 vụ, đạt tỷ lệ 82,8%; thụ lý 116 vụ án về kinh doanh - thương mại, đã giải quyết, xét xử 86 vụ, đạt tỷ lệ 74,1%; thụ lý 3 vụ án lao động, đã giải quyết 2 vụ, đạt tỷ lệ 66,7%;

Tỷ lệ hoà giải thành trong giải quyết các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình và kinh doanh thương mại đạt 1.384/1.919 vụ, chiếm tỷ lệ 72,1% (vượt 12,1% so với chỉ tiêu mà Tòa án nhân dân tối cao quy định). Các vụ án chưa giải quyết đều mới thụ lý và đang trong thời hạn chuẩn bị xét xử theo luật định (*Có Phụ lục Thống kê mẫu số 1A, 1B kèm theo*).

Trong năm 2019, số lượng các loại án về tranh chấp đất đai, chia di sản thừa kế liên quan đến đất đai, xảy ra ngày càng nhiều và rất phức tạp. Các vụ án tranh chấp kinh doanh thương mại hầu hết là tranh chấp về hợp đồng tín dụng có liên quan đến các tài sản bảo đảm là nhà, đất của bên thứ ba. Các vụ án về hôn nhân gia đình hầu hết là yêu cầu ly hôn, nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ quan điểm sống không hợp nhau hoặc do các mâu thuẫn khác trong gia đình. Số vụ án ly hôn với người nước ngoài, người Việt Nam đang ở nước ngoài tăng cao.

- Về án hành chính, năm 2019 Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 22 vụ án hành chính, đã giải quyết, xét xử 16 vụ, đạt tỷ lệ 72,7%. Các vụ án hầu hết là giải quyết khiếu kiện quyết định hành chính (gồm cả quyết định giải quyết khiếu nại) chủ yếu trong lĩnh vực quản lý đất đai, như khiếu kiện về quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vì người khởi kiện cho rằng UBND cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng theo quy định của pháp luật; kiện các Sở, Cơ quan ngang Sở liên quan đến các lĩnh vực về quản lý nhà nước hoặc việc thực hiện các chế độ chính sách (*có phụ lục Thống kê mẫu số 1B kèm theo*).

Trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính, các Tòa án tiếp tục chú trọng công tác tổ chức đối thoại, tích cực phối hợp với các cơ quan có liên quan thu thập đầy đủ tài liệu, chứng cứ và xây dựng hồ sơ vụ án, nhằm đảm bảo việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, đúng quy định của pháp luật.

1.3 Về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án:

Năm 2019 các Tòa án cấp huyện đã giải quyết 5/5 trường hợp bị đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, cụ thể: có 03 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và 02 trường hợp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (*có phụ lục Thống kê mẫu số 1C kèm theo*).

2. Công tác thi hành án hình sự

Tòa án hai cấp đã ra quyết định thi hành án hình sự đối với 713 bị cáo mà Bản án đã có hiệu lực pháp luật, đạt tỷ lệ 100%. Trong đó:

+ Tòa án nhân dân tỉnh đã ban hành 35 quyết định thi hành án đối với 25 trường hợp phải chấp hành án (đạt tỷ lệ 100%), ủy thác 02 trường hợp.

+ Tòa án nhân dân cấp huyện đã ban hành 616 quyết định thi hành án (đạt tỷ lệ 100%), trong đó có 16 trường hợp hoãn thi hành án; ủy thác 60 trường hợp.

- Lập hồ sơ và ra quyết định giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù cho 1.079 phạm nhân đang chấp hành án theo đề nghị của các cơ sở giam giữ.

- Lập hồ sơ và ra quyết định rút ngắn thời gian thử thách của án treo cho 28 trường hợp đang thi hành án treo.

Các Tòa án đã thường xuyên chủ động phối hợp với Viện kiểm sát và cơ quan Công an rà soát danh sách những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại chưa bị bắt thi hành án để đôn đốc bắt thi hành án; phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý các đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương (*có phụ lục Thống kê biểu mẫu số 2 kèm theo*).

3. Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Năm 2019, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã tổ chức tốt công tác tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo. Đã thụ lý 30 đơn khiếu nại và 02 đơn tố cáo (Tòa án tỉnh thụ lý 25 đơn khiếu nại, Tòa án huyện thụ lý 5 đơn khiếu nại và 02 đơn tố cáo) trong đó, có 25 đơn thuộc thẩm quyền, 07 đơn không thuộc thẩm quyền; đã giải quyết 32 đơn, đạt tỷ lệ 100%.

4. Công tác Hội thẩm nhân dân

Trong năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức 2 đợt tập huấn về nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân 2 cấp, có mời thêm Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án tham gia (với hơn 300 lượt người), qua đó góp phần nâng cao chất lượng xét xử cho Hội thẩm nhân dân. Việc in sao, cung cấp các loại văn bản, sách luật, tài liệu cần thiết liên quan đến việc nghiên cứu hồ sơ, xét xử được cấp phát đầy đủ cho Hội thẩm nhân dân hai cấp. Các vị Hội thẩm đã nêu cao được tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình với công tác xét xử và tích cực tham gia đóng góp ý kiến vào các quyết định giải quyết vụ án; thể hiện rõ tính độc lập của Hội thẩm trong hoạt động xét xử cũng như làm tốt công tác giải thích, tuyên truyền pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân.

Toà án đã phối hợp với lãnh đạo Đoàn Hội thẩm duy trì tổ chức họp định kỳ về công tác quản lý, theo dõi Hội thẩm và giới thiệu Hội thẩm tham gia xét xử. Việc phân công Hội thẩm tham gia phiên toà đảm bảo thống nhất, khoa học, dựa trên cơ sở, chức năng, nhiệm vụ và tính chất công việc theo đúng quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn Hội thẩm.

Hội thẩm nhân dân hai cấp được phân công tham gia xét xử đều bố trí thời gian nghiên cứu hồ sơ và tham gia xét xử khi có quyết định phân công, nhất là các vụ án được Tòa án đưa đi xét xử lưu động tại địa phương, không có vụ án nào bị hoãn phiên toà vì lý do vắng Hội thẩm.

4. Công tác tổ chức – cán bộ

Năm 2019, thực hiện chủ trương của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tối cao, Ban cán sự Đảng Tòa án tỉnh đã triển khai điều động, luân chuyển cán bộ và

bổ trí Chánh án TAND cấp huyện không phải là người địa phương, theo đó đã làm quy trình bổ nhiệm, điều động bổ trí Chánh án TAND cấp huyện không phải là người địa phương 5/8 đơn vị TAND cấp huyện; hiện còn 3 đơn vị TAND cấp huyện Chánh án là người địa phương (huyện Minh Hóa, huyện Tuyên Hóa là 2 huyện miền núi đặc thù và huyện Quảng Ninh do đồng chí Chánh án đến năm 2020 là hết tuổi quy hoạch không cơ cấu vào cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025); bổ nhiệm và điều động 3 Thẩm phán tại Toà án nhân dân cấp huyện; quyết định biệt phái cán bộ Thư ký từ Toà án tỉnh về Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới; thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo định kỳ 3 năm một lần đối với 7 Thư ký Toà án nhân dân tỉnh.

Toà án tỉnh đã cử nhiều Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Thẩm tra viên, chuyên viên tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tối cao tổ chức; cử nhiều cán bộ đi đào tạo thạc sỹ nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, phục vụ cho công tác xét xử của Toà án (Tính đến thời điểm hiện tại, Toà án 2 cấp tỉnh có 51 đồng chí được cử đi đào tạo trình độ thạc sỹ, trong đó có 33 đồng chí đã có bằng thạc sỹ và 18 đồng chí đang học thạc sỹ).

5. Công tác khác

5.1. Công bố bản án, quyết định trên Cổng thông tin điện tử của Toà án

Thực hiện Nghị quyết số 03/2017/NQ-HĐTP ngày 16/3/2017 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về công bố bản án, Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã công bố 2.089 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân, trong đó Toà án nhân dân cấp huyện công bố 1.810 bản án, quyết định; Toà án tỉnh công bố 279 bản án, quyết định. Việc công bố luôn đảm bảo các quy định về mã hoá thông tin và thời hạn đăng tải. Đến thời điểm hiện tại, Toà án chưa nhận được khiếu nại về việc công bố bản án, quyết định phải giải quyết.

5.2. Tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm

Bên cạnh làm tốt công tác giải quyết các loại án, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp tổ chức được 34 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần cải cách tư pháp, đây được xem là giải pháp đột phá và thiết thực để giúp cho các Thẩm phán, Kiểm sát viên, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án nâng cao tinh thần trách nhiệm, tự đào tạo, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm, học hỏi nâng cao về kỹ năng xét xử, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong công tác giải quyết, xét xử các vụ án. Từ đó thực hiện tốt hơn nữa chức năng nhiệm vụ được giao, đáp ứng ngày một tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp. Các phiên tòa rút kinh nghiệm có mời đại diện Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thành ủy, Thị ủy, Huyện ủy, Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân.

5.3. Công tác cải cách thủ tục hành chính tư pháp và ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động xét xử

Thực hiện chủ trương của Toà án tối cao về việc công khai, minh bạch, đơn giản hoá thủ tục hành chính tư pháp, Toà án tỉnh đã tổ chức thực hiện cơ chế “một

cửa” tiếp nhận, xử lý đơn khởi kiện ban đầu và cung cấp, tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự. Việc tổ chức Bộ phận một cửa đã hạn chế đến mức tối đa việc trả đơn khởi kiện hoặc phải sửa chữa bổ sung đơn khởi kiện nhiều lần gây khó khăn, phiền hà cho đương sự, đảm bảo kiểm soát chặt chẽ đầu vào, đầu ra của các vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Mạng trực tuyến nội bộ của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình tiếp tục được ứng dụng và pháp huy hiệu quả trong công tác xét xử. Năm 2019, lần đầu tiên tổ chức được 01 phiên tòa rút kinh nghiệm trực tuyến từ điểm cầu Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh đến 7 điểm cầu của Tòa án cấp huyện và Tòa án tỉnh; tổ chức cho các điểm cầu trong toàn tỉnh tham gia 14 đợt tập huấn nghiệp vụ trực tuyến theo chương trình của Tòa án nhân dân tối cao.

Trang thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình được sử dụng như một kênh để truyền đạt thông tin, tạo điều kiện cho đương sự tiếp cận với Tòa án. Trang thông tin đã thu hút hơn 24.500 lượt truy cập. Trong năm 2019, Tòa án nhân dân đã xuất bản được 84 tin, bài các loại; đăng công khai 404 lịch xét xử các loại án; thông báo 16 văn bản chỉ đạo, điều hành của Tòa án tỉnh; thông báo 5 văn bản tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú; công khai 33 thông báo thụ lý vụ án có yếu tố nước ngoài; thông báo 15 văn bản tố tụng để tổng đạt đến các đối tượng không thực hiện được việc tổng đạt trực tiếp. Qua cổng thông tin này, các thông báo của Tòa án được tổng đạt đến đương sự một cách chính thức, công khai, rút ngắn thời gian và tiết kiệm kinh phí.

Ngoài ra, Tòa án tỉnh đã triển khai có hiệu quả việc ứng dụng chứng thư số, chữ ký điện tử trong gửi, nhận văn bản điện tử trên hệ thống mạng nội bộ tại Tòa án nhân dân tỉnh và trên hộp thư điện tử công vụ đối với Tòa án nhân dân hai cấp nhằm phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành, tiết kiệm chi phí, thời gian, từng bước thực hiện Tòa án điện tử.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Nhìn chung, trong năm 2019 (từ 01/12/2018 đến 31/10/2019), mặc dù số án do Tòa án hai cấp thụ lý tăng nhiều so với cùng kỳ năm 2018 nhưng chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án tiếp tục được nâng cao, tỷ lệ giải quyết án đạt cao (79,9%), không có án bị quá hạn luật định. Quá trình giải quyết các vụ án, Tòa án nhân dân hai cấp đã chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và công dân, các phán quyết của Tòa án căn cứ chủ yếu vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét toàn diện, khách quan các chứng cứ của vụ án theo đúng yêu cầu của Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. Cùng với sự phối hợp chặt chẽ giữa Tòa án với các cơ quan tiến hành tố tụng trong công tác tổ chức phiên tòa, nên việc giải quyết, xét xử các vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật, được dư luận xã hội đồng tình.

Trong công tác xét xử án hình sự, cơ bản đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, chưa phát hiện trường hợp nào kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt tội phạm. Hình phạt mà Tòa án áp dụng đối với các bị cáo đều đảm bảo

nghiêm minh, đúng quy định, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của người phạm tội, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình hiện nay. Việc xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ tiếp tục được các Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng. Việc áp dụng hình phạt không phải là hình phạt tù đúng quy định, đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Công tác giải quyết, xét xử án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động và hành chính có nhiều chuyển biến tích cực. Toà án hai cấp đã chú trọng làm tốt việc hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án; đồng thời, chủ động xác minh, thu thập chứng cứ trong những trường hợp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng; tăng cường phối hợp với các cơ quan hữu quan nhằm giải quyết vụ án có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Công tác hòa giải, đối thoại tiếp tục được chú trọng và thực hiện có hiệu quả, đảm bảo việc giải quyết vụ án được nhanh chóng, kịp thời, góp phần củng cố mối đoàn kết trong nội bộ nhân dân.

Toà án nhân dân tỉnh và 8 đơn vị Toà án cấp huyện đã tăng cường công tác cải cách hành chính tư pháp; ứng dụng công nghệ thông tin và đã mang lại những hiệu quả thiết thực trong công tác chuyên môn. Các văn bản tố tụng được thông báo trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử, góp phần tích cực vào việc giải quyết nhanh chóng các vụ án, giúp giảm thời gian và chi phí tố tụng cho các đương sự, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tư pháp. Các bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật được đăng tải công khai giúp người dân và đương sự có điều kiện tiếp cận cũng góp phần nâng cao hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và công tác nghiên cứu. Các phần mềm về thống kê, quản lý các loại vụ án; quản lý cán bộ, Thẩm phán; cấp sao bản án; phần mềm số hóa hồ sơ án; phần mềm quản lý thi đua khen thưởng tiếp tục được phát huy hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của Toà án.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác giải quyết, xét xử các loại án trong năm 2019 vẫn còn hạn chế, thiếu sót như: Tỷ lệ các bản án bị huỷ do lỗi chủ quan của Thẩm phán vẫn còn (chiếm tỷ lệ 0,41%). Nguyên nhân của tồn tại trên là do một số Thẩm phán và Hội đồng xét xử xem xét, đánh giá chứng cứ chưa đầy đủ, toàn diện; việc thu thập tài liệu, chứng cứ trong một số vụ án, đặc biệt là án tranh chấp dân sự và kinh doanh thương mại gặp nhiều khó khăn do tài liệu không còn được lưu giữ; trách nhiệm làm chứng của người dân chưa cao; công tác phối hợp của một số đơn vị liên quan còn chưa đồng bộ; nhiều trường hợp do quan điểm giải quyết vụ án giữa các cấp của Toà án chưa thống nhất, dẫn đến việc cải sửa nghiêm trọng hoặc huỷ án.

Hiện nay Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đang phải xét xử các vụ án có người tham gia tố tụng là người dưới 18 tuổi, các vụ án xâm hại trẻ em tại các hội trường xét xử thông thường, chưa có Phòng xét xử thân thiện theo hướng dẫn của Toà án nhân dân tối cao nên đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng tranh tụng của các vụ án;

Vẫn còn một số quy định của pháp luật chưa thực sự rõ ràng, dẫn đến các Thẩm phán và Hội đồng xét xử có nhận thức và áp dụng pháp luật khác nhau trong khi các vướng mắc mà Tòa án địa phương đề nghị hướng dẫn thì Tòa án tối cao chậm có văn bản trả lời, hướng dẫn; Vẫn còn một số Hội thẩm nhân dân ít tham gia phiên tòa xét xử do bận công việc chuyên môn của cơ quan.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC NĂM 2020

Để phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, phân đầu hoàn thành các mục tiêu của công tác tư pháp, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2020 như sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, của Tòa án nhân dân tối cao và của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến hoạt động của Tòa án; gắn việc thực hiện các nhiệm vụ công tác của Tòa án với việc thực hiện các yêu cầu của cải cách tư pháp và phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó đặc biệt chú trọng việc thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

Bám sát Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao trong việc đề ra chỉ tiêu và triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020; Tiếp tục vận dụng thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp đã đề ra tại Báo cáo số 38/BC-TA ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân tối cao về việc thực hiện nâng cao chất lượng công tác xét xử theo tinh thần Kết luận số 92-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020.

2. Không để án quá hạn luật định và nâng cao hơn nữa chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án, chú trọng nâng cao chất lượng tranh tụng tại phiên tòa đảm bảo các phán quyết của Tòa án phải đúng pháp luật, bảo vệ các quyền con người, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân; không để xảy ra trường hợp trả hồ sơ yêu cầu điều tra bổ sung không đúng quy định của pháp luật; không để xảy ra việc xét xử oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng khẩn trương đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án trọng điểm, nhất là vụ án lớn mà dư luận xã hội quan tâm; tập trung làm tốt công tác hòa giải và tăng cường đối thoại; tổ chức tốt các phiên tòa rút kinh nghiệm, phiên tòa xét xử lưu động.

3. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình; nâng cao đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, kỷ luật công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm của cán bộ, công chức theo Quyết định số 120/QĐ-TANDTC ngày 19/6/2017 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về quy định xử lý trách nhiệm người giữ chức danh tư pháp trong Tòa án nhân dân.

4. Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Tòa án, Hội thẩm nhân dân; tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các Thẩm

phán, Thẩm tra viên, Thư ký và Hội thẩm nhân dân 2 cấp để tạo nguồn nhân lực có chất lượng cho Tòa án.

5. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào thực tiễn hoạt động xét xử; công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án; hoàn thiện hệ thống truyền thông tin trong nội bộ Tòa án nhân dân hai cấp; xây dựng phòng xử án thân thiện để phục vụ công tác xét xử các vụ án hình sự về xâm hại trẻ em hoặc có người tham gia tố tụng dưới 18 tuổi.

6. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua thường xuyên “*Phụng công, thủ pháp, chí công vô tư*” với phương châm “*gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân*”; gắn với việc đẩy mạnh “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và với khẩu hiệu thi đua “*Toà án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình đoàn kết, tiếp tục đổi mới, sáng tạo, thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2020*”. Kịp thời khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác và tuyên dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua yêu nước của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình.

Trên đây là báo cáo công tác năm 2019 và nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2020 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Quảng Bình.

Nơi nhận:

- TTTU, TTHĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh,;
- Ban NCTU, VPTU, Ban TCTU, UBKTTU;
- Ban PCHĐND tỉnh;
- VPHĐND tỉnh, VPUBND tỉnh;
- ĐBHĐND tỉnh;
- CA, PCA TAND tỉnh;
- TAND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các Tòa, Phòng TAND tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH ÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Xuân